

BÁO CÁO
Tổng kết thi hành Luật bầu cử đại biểu Quốc hội
và đại biểu Hội đồng nhân dân

Kính gửi: Sở Nội vụ

Thực hiện Công văn số 2244/SNV-XDCQ ngày 28/11/2023 của Sở Nội vụ về việc báo cáo tổng kết thi hành Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; UBND huyện Bình Sơn báo cáo tổng kết thi hành Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân với các nội dung như sau:

A. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Thực hiện Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 ngày 25/6/2015, UBND huyện đã tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2016-2021, 2021-2026 trên địa bàn huyện đảm bảo quy trình, trình tự thủ tục quy định. Thực hiện Nghị quyết số 1129/2016/UBTVQH13 ngày 14/01/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Công bố ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 vào Chủ nhật ngày 22/5/2016; Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG về việc hướng dẫn mẫu hồ sơ ứng cử, mẫu phiếu bầu cử, nội quy phòng bỏ phiếu và các mẫu văn bản sử dụng trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 vào ngày 23/5/2021 để cử tri thực hiện quyền làm chủ của mình trong việc lựa chọn và trực tiếp bầu ra những người tiêu biểu về đức, về tài bầu vào Quốc Hội và HĐND các cấp ở địa phương; bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 – 2026.

B. CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI, HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

I. Tình hình ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn về hoạt động bầu cử

Văn bản quy định, chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh về tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2016-2021, 2021 – 2026 nhìn chung đảm bảo, kịp thời để các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện.

II. Những ưu điểm và hạn chế, bất cập của các văn bản quy định về hoạt động bầu cử

1. Những ưu điểm

Công chỉ chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở được thực hiện đồng bộ, thống nhất; việc tổ chức quán triệt, triển khai các văn bản về bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu HĐND các cấp được triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả.

Công tác thông tin, tuyên truyền về cuộc bầu cử được tăng cường, qua đó đã tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong huyện nhận thức đầy đủ về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của cuộc bầu cử, nên nhân dân đã tích cực tham gia đi bầu đông đủ, đạt tỷ lệ cao.

Công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp trên địa bàn huyện Bình Sơn diễn ra sôi nổi, an toàn và đảm bảo theo quy định của pháp luật, thật sự là ngày hội lớn của toàn dân. Kết quả bầu cử bảo đảm đúng số lượng, thành phần theo định hướng, cơ cấu quy định.

1.1. Về quyền bầu cử, quyền ứng cử của công dân

Về quyền bầu cử, ứng cử của công dân Việt Nam được thực hiện đảm bảo quy định tại Điều 2 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015.

1.2. Về quy trình bầu cử:

*** Về dự kiến cơ cấu, thành phần, số lượng người ứng cử:** thực hiện quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử; việc tổ chức hội nghị lấy ý kiến của cử tri nơi công tác và nơi cư trú về những người ứng cử được thực hiện theo đúng quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

*** Việc lập và niêm yết danh sách cử tri**

Căn cứ Điều 2 của Luật bầu cử: Cách tính tuổi của cử tri lấy từ ngày 23/5/2003 trở về trước thì được lập vào danh sách cử tri. Theo quy định tại Điều 29 của Luật bầu cử việc xác định tư cách cử tri và ghi tên cử tri vào danh sách được thực hiện đảm bảo theo luật. Tổng số cử tri theo số liệu được cập nhật đảm bảo theo quy định

*** Vận động bầu cử, tuyên truyền hình ảnh và chương trình hành động của các ứng cử viên.**

- Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 66 Luật Bầu cử.

- Những người ứng cử đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, HĐND huyện, HĐND xã tham dự tại Hội nghị cơ bản đảm bảo quy định tại điểm 4.6, mục 4 Thông tri số 13/TT-MTTW-BTT, ngày 19/01/2021 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam.

1.3. Về phương thức bầu cử:

Sau khi thống nhất với Thường trực HĐND huyện và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, UBND huyện ban hành Quyết định thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Bình Sơn với số lượng đảm bảo theo đúng quy định.

Ngay sau khi thành lập, Ủy ban bầu cử huyện đã ban hành các quyết định thành lập các tiểu ban phục vụ công tác bầu cử và tiến hành họp phiên thứ nhất để triển khai các nội dung liên quan đến công tác bầu cử và thông qua các quy định, kế hoạch hoạt động, phân công thành viên Ủy ban bầu cử.

*** Phân chia đơn vị bầu cử để tiến hành thành lập các Ban bầu cử, khu vực bầu cử và phương pháp xác định kết quả bầu cử; hình thức bỏ phiếu bầu cử; lựa chọn người trúng cử (kiểm phiếu, ghi phiếu, xác định phiếu hợp lệ).**

- Thực hiện Điều 24 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành 24 Quyết định Thành lập Ban bầu cử đại biểu HĐND huyện Bình Sơn, với số lượng từ 09 đến 11 người đảm bảo theo quy định. Tổng số 12 Ban bầu cử có 126 người/1 nhiệm kỳ;

- Thực hiện Điều 11 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành 22 Quyết định phê chuẩn khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp, với số lượng khu vực bỏ phiếu trên địa bàn huyện là 159 khu vực/1 nhiệm kỳ bầu cử.

- Thực hiện Điều 25 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, UBND các xã, thị trấn đã ban hành 159 Quyết định thành lập 159 Tổ bầu cử với 3.557 thành viên/1 nhiệm kỳ đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

*** Hình thức bỏ phiếu bầu cử:** Bỏ phiếu kín có sự chứng kiến của thành viên Tổ bầu cử

*** Lựa chọn người trúng cử:** Lựa chọn người được nhiều phiếu thì được trúng cử vào đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp.

1.4. Về quản lý bầu cử: Hội đồng bầu cử quốc gia; Ủy ban bầu cử; Ban bầu cử; Tổ bầu cử; Vai trò của các cơ quan, tổ chức của hệ thống chính trị đối với công tác bầu cử: Vai trò của Đảng, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tổ chức chính trị-xã hội.

Trong Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và các văn bản hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng bầu cử Quốc gia đã nói rõ vai trò, trách nhiệm của từng tổ chức trong công tác bầu cử, vì vậy các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị ở huyện và cơ sở theo chức năng, nhiệm vụ đã thực hiện tốt vai trò của mình trong các cuộc bầu cử.

2. Những hạn chế, bất cập

Trong 02 cuộc bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp (năm 2016 và năm 2021), việc ban hành văn bản hướng dẫn về công tác bầu cử của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và một số Bộ ngành có liên quan còn chậm, nên các cơ quan tổ chức ở địa phương thực hiện còn lúng túng

C. VỀ HOẠT ĐỘNG BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

I. Thực trạng hoạt động bầu cử qua 09 năm triển khai thi hành Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và hướng dẫn bầu cử

1.1. Kết quả đạt được

- Nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành nhất quán từ Trung ương đến địa phương, trên cơ sở quy định của pháp luật địa phương đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành đảm bảo đúng quy định. Ban Thường vụ Huyện ủy đã kịp thời ban hành chỉ thị về lãnh đạo và tổ chức thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu HĐND các cấp, thành lập Ban Chỉ đạo và xây dựng kế hoạch thực hiện công tác bầu cử, đồng thời chỉ đạo các xã, thị trấn thành lập Ban Chỉ đạo, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ... Tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai các văn bản liên quan đến bầu cử, chuẩn bị nhiệm vụ phục vụ bầu cử từ huyện đến cấp xã; phổ biến, tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn.

Trong 02 cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp, huyện Bình Sơn đã kịp thời ban hành văn bản cụ thể như sau:

* **Huyện ủy** đã ban hành tổng cộng 30 văn bản chỉ đạo về công tác bầu cử trên địa bàn, trong đó có 02 Chỉ thị, 04 Quyết định, 27 Công văn, 01 Kế hoạch

* **Hội đồng nhân dân huyện** ban hành Phương án về cơ cấu, thành phần, số lượng người ứng cử đại biểu HĐND huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026.

* **Ủy ban nhân dân huyện** đã ban hành tổng cộng 135 văn bản, trong đó có 01 Chỉ thị, 72 Quyết định, 20 Kế hoạch và 42 Công văn.

* **Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện** đã ban hành tổng cộng 119 văn bản, trong đó có 59 Công văn, 14 Kế hoạch, 05 Thông báo, 02 Quyết định, 20 Báo cáo, 08 Biên bản và 11 văn bản khác.

* **Văn bản của Ủy ban bầu cử** đã ban hành tổng cộng 214 văn bản, trong đó có 06 Kế hoạch, 31 Quyết định, 78 Công văn, 56 Báo cáo, 13 Thông báo và 30 văn bản khác.

* **UBND các xã, thị trấn** theo chức năng, nhiệm vụ đã chủ động xây dựng, ban hành chỉ thị, kế hoạch và các văn bản liên quan cụ thể để tổ chức, phục vụ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp ở địa phương, đơn vị đảm bảo theo quy định của pháp luật.

1.2. Tồn tại hạn chế

Một số đơn vị, địa phương ban hành văn bản chưa sát, đúng với tình hình thực tế tại địa phương dẫn đến phải điều chỉnh, sửa chữa văn bản, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện tại địa phương.

2. Công tác hiệp thương lựa chọn, giới thiệu, lấy ý kiến cử tri về người ứng cử

2.1. Kết quả đạt được

- **Quy định của pháp luật:** Việc thực hiện các quy định về hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, lập hồ sơ ứng cử, tiếp nhận, bàn giao hồ sơ ứng cử, tự ứng cử cho Ban thường trực MTTQ Việt Nam cùng cấp hiệp thương; báo cáo tình hình tự ứng cử; đánh giá việc giới thiệu người ứng cử sau các Hội nghị hiệp thương có bảo đảm tiêu chuẩn, số dư không, việc đưa ra khỏi danh sách những người không đủ tiêu chuẩn ứng cử; công tác tổ chức hội nghị cử tri nơi công tác, nơi làm việc và nơi cư trú: Về xây dựng kế hoạch, chuẩn bị nội dung và chương trình hội nghị; báo cáo sự tín nhiệm của cử tri đối với những người ứng cử, ý kiến cử tri nêu. Phân tích, đánh giá về số lượng cử tri tham dự, hình thức biểu quyết, tác dụng việc quy định phải đạt trên 50% cử tri tín nhiệm để đưa vào danh sách ứng cử theo mẫu quy định.

- Tổ chức thực hiện:

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện đã phối hợp cùng với UBND, Ủy ban bầu cử huyện tổ chức Hội nghị cử tri nơi công tác, nơi cư trú đối với người tham gia ứng cử đại biểu HĐND các cấp đúng quy định, qua hội nghị cho thấy sự tín nhiệm cao của cử tri đối với người tham gia ứng cử, 100% người tham gia ứng cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia ứng cử đại biểu HĐND các cấp.

Công tác tổ chức các hội nghị tiếp xúc giữa người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp với cử tri để vận động bầu cử: xây dựng kế hoạch và tổ chức các hội nghị tiếp xúc; về chất lượng các hội nghị cử tri; cách làm sáng tạo của địa phương để thông tin về người ứng cử đến cử tri bảo đảm công bằng, dân chủ, không vi phạm luật; báo cáo về ý kiến, tâm tư, nguyện vọng, mong muốn của cử tri đối với người ứng cử; báo cáo số lượng, chất lượng các hội nghị tiếp xúc, đánh giá của cử tri về người ứng cử

Thực hiện văn bản chỉ đạo của cấp trên Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam và UBND huyện đã chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức Hội nghị tiếp xúc giữa người ứng cử HĐND các cấp ở 2 nhiệm kỳ 2016-2021, 2021-2026 trên địa bàn huyện đảm bảo quy trình, tạo điều kiện thuận lợi cho người tham gia ứng cử gặp gỡ tiếp xúc với cử tri.

2.2. Tồn tại hạn chế

Mặt dù đã có sự chuẩn bị nhưng bên cạnh đó vẫn có người ứng cử nhất là ứng cử đại biểu HĐND cấp xã chưa xây dựng tốt nội dung trong chương trình hành động của mình; một số người ứng cử còn lúng túng trong trình bày, chưa sắp xếp thời gian tham gia đầy đủ các buổi tiếp xúc cử tri tại thôn, tổ dân phố (nơi mình ứng cử).

3. Việc lập danh sách cử tri, vận động bầu cử và thành lập các tổ chức bầu cử

3.1. Kết quả đạt được

a. Việc lập danh sách cử tri

- *Quy định của pháp luật:* Căn cứ vào Điều 29 của luật về nguyên tắc lập danh sách cử tri: Mọi công dân có quyền bầu cử đều được ghi tên vào danh sách cử tri và được phát thẻ cử tri, trừ các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 30 của Luật này; mỗi công dân chỉ được ghi tên vào một danh sách cử tri ở nơi mình thường trú hoặc tạm trú; cử tri là người tạm trú và có thời gian đăng ký tạm trú tại địa phương chưa đủ 12 tháng, cử tri là quân nhân ở các đơn vị vũ trang nhân dân được ghi tên vào danh sách cử tri để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện ở nơi tạm trú hoặc đóng quân; công dân Việt Nam ở nước ngoài trở về Việt Nam trong khoảng thời gian từ sau khi danh sách cử tri đã được niêm yết đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ, thì đến Ủy ban nhân dân cấp xã xuất trình Hộ chiếu có ghi quốc tịch Việt Nam để được ghi tên vào danh sách cử tri và nhận thẻ cử tri bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã (*nếu xuất trình tại nơi đăng ký thường trú*) hoặc bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện (*nếu xuất trình tại nơi đăng ký tạm trú*); cử tri là người đang bị tạm giam, tạm giữ, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc được ghi tên vào danh sách cử tri để bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh nơi người đó đang bị tạm giam, tạm giữ, đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc. Trong thời gian từ sau khi danh sách cử tri đã được niêm yết đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ, những người thay đổi nơi thường trú ra ngoài đơn vị hành chính cấp xã nơi đã được ghi tên vào danh sách cử tri thì được xóa tên trong danh sách cử tri ở nơi cư trú cũ và bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi thường trú mới để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; những người chuyển đến tạm trú ở nơi khác với đơn vị hành chính cấp xã mà mình đã được ghi tên vào danh sách cử tri và có nguyện vọng tham gia bầu cử ở nơi tạm trú mới thì được xóa tên trong danh sách cử tri ở nơi cư trú cũ và bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi tạm trú mới để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện. Danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân cấp xã lập theo từng khu vực bỏ phiếu, theo Điều 31 thẩm quyền lập danh sách cử tri.

- *Tổ chức thực hiện:*

Quy định của luật đã quy định cụ thể, chi tiết sát đúng trong việc lập danh sách cử tri theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho cử tri phát huy được quyền của mình trong việc tham gia bầu cử. UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện việc lập, niêm yết danh sách cử tri và giải quyết kịp thời mọi phản ánh, khiếu nại của cử tri theo đúng quy định của pháp luật. Lập danh sách cử tri theo từng khu vực bỏ phiếu và niêm yết danh sách cử tri tại trụ sở UBND cấp xã, ở những địa điểm công cộng và tại khu vực bỏ phiếu. Tổ chức thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để nhân dân biết, kiểm tra.

Trong 02 cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp, danh sách cử tri trên toàn huyện đã được lập đầy đủ, có tổng cộng: 289.802 cử tri đi bầu cử, trong đó: nam 140.682 cử tri, nữ có 149.120 cử tri.

b. Việc vận động bầu cử và thành lập các tổ chức bầu cử

- Quy định của pháp luật

Vận động bầu cử của người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân là hoạt động gặp gỡ, tiếp xúc cử tri thông qua hội nghị hoặc thông qua phương tiện thông tin đại chúng để người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân báo cáo với cử tri về dự kiến chương trình hành động của mình trong việc thực hiện trách nhiệm đại biểu nếu được cử tri bầu làm đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân và trao đổi những vấn đề mà cử tri quan tâm; tạo điều kiện để cử tri tiếp xúc với người ứng cử, hiểu rõ hơn người ứng cử; trên cơ sở đó cân nhắc, lựa chọn, bầu những người đủ tiêu chuẩn làm đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân.

Đây là một trong những hoạt động tranh cử của các ứng cử viên, do đó quá trình thực hiện phải bảo đảm đúng quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, cụ thể:

Thứ nhất, Điều 63 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân quy định về nguyên tắc vận động bầu cử:

Tiến hành dân chủ, công khai, bình đẳng, đúng pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

Người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị bầu cử nào thì thực hiện vận động bầu cử tại đơn vị bầu cử đó.

Các tổ chức phụ trách bầu cử và thành viên của các tổ chức này không được vận động cho người ứng cử.

Thứ hai, thời gian vận động bầu cử được quy định tại Điều 64 là khoảng thời gian bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ.

Thứ ba, các hình thức vận động bầu cử bao gồm: Vận động bầu cử thông qua việc gặp gỡ, tiếp xúc với cử tri tại hội nghị tiếp xúc cử tri ở địa phương nơi mình ứng cử theo quy định tại Điều 66 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, gồm:

+ Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân ở đơn vị bầu cử tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri cho những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh. Thành phần tham dự hội nghị tiếp xúc cử tri gồm đại diện các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cử tri ở địa phương.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tại đơn vị bầu cử tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri cho những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình. Thành phần tham dự hội nghị tiếp xúc cử tri gồm đại diện các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cử tri ở địa phương.

Ủy ban nhân dân nơi tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri có trách nhiệm thông báo về thời gian, địa điểm tổ chức hội nghị để cử tri tham dự đông đủ.

- Tổ chức thực hiện

Qua 2 cuộc bầu cử, trên cơ sở Kế hoạch đã ban hành, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện đã phối hợp với UBND huyện trực tiếp tổ chức Hội nghị tiếp xúc cử tri vận động bầu cử đại biểu HĐND huyện tại 22 điểm thuộc 22 xã, thị trấn và ủy quyền cho Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã phối hợp với UBND cùng cấp tổ chức tại 284 điểm.

+ Về số lượng cử tri tham dự hội nghị: tổng cộng 2 cuộc bầu cử có 1.963 cử tri dự các buổi tiếp xúc với người ứng cử đại biểu Quốc hội, HĐND tỉnh và HĐND huyện, HĐND cấp xã tại 26/22 điểm tiếp xúc do huyện tổ chức, bình quân có 57 người/hội nghị tiếp xúc, điểm nhiều cử tri dự đông nhất là xã Bình Nguyên (154 cử tri), điểm ít cử tri dự nhất là thị trấn Châu Ổ và xã Bình Tân Phú (30 cử tri).

+ Về cách bố trí, sắp xếp địa điểm tiếp xúc: Các Hội nghị được tổ chức tại các địa điểm thuận lợi, hội trường được trang trí trang trọng, đảm bảo hướng dẫn, bố trí chỗ ngồi cho đại biểu và cử tri đảm bảo theo quy định.

+ Chương trình các Hội nghị tiếp xúc cử tri để vận động bầu cử thực theo quy định tại Khoản 2, Điều 66 Luật Bầu cử.

+ Những người ứng cử đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, HĐND huyện tham dự tại Hội nghị cơ bản đảm bảo quy định tại điểm 4.6, mục 4 Thông tri số 13/TT-MTTW-BTT, ngày 19/01/2021 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam.

c. Việc thành lập các tổ chức bầu cử

- Quy định của pháp luật

Thực hiện theo Điều 11, Điều 24 và Điều 25 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

- Tổ chức thực hiện

+ Sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, UBND huyện ban hành Quyết định thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Bình Sơn với số lượng đảm bảo theo đúng quy định.

Ngay sau khi thành lập, Ủy ban bầu cử huyện đã ban hành các quyết định thành lập các tiểu ban phục vụ công tác bầu cử và tiến hành họp phiên thứ nhất để triển khai các nội dung liên quan đến công tác bầu cử và thông qua các quy định, kế hoạch hoạt động, phân công thành viên Ủy ban bầu cử.

+ Thực hiện Điều 24 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành 24 Quyết định Thành lập Ban bầu cử đại biểu HĐND huyện Bình Sơn, với số lượng từ 09 đến 11 người đảm bảo theo quy định. Tổng số 12 Ban bầu cử có 126 người/1 nhiệm kỳ;

+ Thực hiện Điều 11 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành 47 Quyết định phê chuẩn khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu HĐND các cấp, với số lượng khu vực bỏ phiếu trên địa bàn huyện là 159 khu vực/1 nhiệm kỳ bầu cử.

+ Thực hiện Điều 25 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, UBND các xã, thị trấn đã ban hành 159 Quyết định thành lập 159 Tổ bầu cử với 3.557 thành viên/1 nhiệm kỳ đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

3.2. Tồn tại hạn chế

- Một số điểm tiếp xúc cử tri, số cử tri tham dự chưa đông đủ.
- Một số đơn vị thành lập Tổ bầu cử, có một số người tham gia thành phần Tổ còn hạn chế về kỹ năng tổng hợp, nên dẫn đến việc kiểm phiếu chậm trễ theo quy định.

4. Việc lập danh sách chính thức những người ứng cử, số dư người ứng cử

- Quy định của pháp luật

Việc lập danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 57 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân;

Số người trong danh sách ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở mỗi đơn vị bầu cử phải nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử đó; nếu đơn vị bầu cử được bầu ba đại biểu thì số người trong danh sách ứng cử phải nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu ít nhất là hai người; nếu đơn vị bầu cử được bầu từ bốn đại biểu trở lên thì số người trong danh sách ứng cử phải nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu ít nhất là ba người. Hội đồng bầu cử quốc gia hướng dẫn đối với trường hợp khuyết người ứng cử vì lý do bất khả kháng.

- Tổ chức thực hiện

Sau hội nghị hiệp thương lần ba, Ban Thường vụ Huyện ủy, HĐND, UBND, Ủy ban bầu cử tiến hành họp để thống nhất phân bổ danh sách những người ứng cử đại biểu HĐND huyện, cấp xã theo từng đơn vị bầu cử

Thực hiện Điều 57 Luật bầu cử, Ủy ban bầu cử huyện đã ban hành Quyết định về công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND huyện và thực hiện việc in ấn tiểu sử tóm tắt của người ứng cử, phiếu bầu và danh sách ứng cử viên theo từng đơn vị bầu cử để chuyển đến Ban bầu cử, Tổ bầu cử niêm yết đảm bảo thời gian theo luật định.

Theo đó Ủy ban bầu cử các xã, thị trấn cũng đã ban hành Quyết định về công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND xã, thị trấn, trên địa bàn đảm bảo theo luật định.

5. Công tác thông tin, tuyên truyền và bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội

5.1. Kết quả đạt được

a. Công tác thông tin, tuyên truyền

- Quy định của pháp luật

Thực hiện theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân

- Tổ chức thực hiện

+ Đối với huyện

Để thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các cấp, các ngành và nhân dân tham gia thực hiện tốt công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, UBND huyện ban hành Kế hoạch tuyên truyền về công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp và thường xuyên tuyên truyền trên các hệ thống loa đài về việc tiếp nhận hồ sơ ứng cử, công bố đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử.

Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao huyện xây dựng Kế hoạch mở mới 1 chuyên mục “Nhân dân với đại biểu HĐND các cấp”, viết trên 60 tin bài tuyên truyền, xây dựng cụm pano, băng rôn, áp phích... tuyên truyền về ngày bầu cử.

Thông qua công tác tuyên truyền, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong huyện đã nhận thức đầy đủ về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, quan điểm, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp, tích cực hưởng ứng và đang đẩy mạnh các phong trào thi đua để chào mừng sự kiện này.

+ Đối với cấp xã

Ủy ban bầu cử các xã, thị trấn ban hành và triển khai nghiêm túc kế hoạch về thông tin, tuyên truyền và vận động cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; chỉ đạo công chức Văn hóa - Xã hội, Tư pháp – Hộ tịch, Tiểu ban Thông tin, tuyên truyền xây dựng kế hoạch và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, thôn, tổ dân phố tổ chức triển khai công tác thông tin tuyên truyền đến từng thôn xóm, khu dân cư bằng nhiều hình thức phù hợp (*tuyên truyền qua các hệ thống thông tin đại chúng như: đài truyền thanh, hệ thống loa đài của xã, thị trấn,...; các hình thức tuyên truyền trực quan sinh động như: Pano, Áp phích, khẩu hiệu,...; một số nơi sử dụng loa lưu động để tuyên truyền,...*); tăng cường thời lượng phát trên hệ thống loa truyền thanh, tập trung tuyên truyền Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND và các văn bản quy định của Trung ương, của tỉnh về công tác bầu cử. Qua đó, các tổ chức và Nhân dân địa phương đã nhận thức được ý nghĩa và tầm quan trọng của cuộc bầu cử, nắm bắt các quy định của pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu HĐND các cấp.

b. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội

- *Quy định của pháp luật*: Thực hiện theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân

- *Tổ chức thực hiện*

+ Nhằm thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh - trật tự và y tế trước, trong và sau ngày bầu cử, Ủy ban bầu cử huyện ban hành Quyết định thành lập Tiểu ban đảm bảo an ninh - trật tự và y tế trong công tác bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Bình Sơn.

Chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho Công an huyện phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đảm bảo giữ vững tình hình an ninh, trật tự trong thời gian trước, trong và sau ngày bầu cử. Qua đó, Tiểu ban đảm bảo an ninh - trật tự và y tế huyện đã ban hành Kế hoạch đảm bảo an ninh - trật tự và y tế trong công tác bầu cử, nhằm chủ động tham mưu cho cấp ủy đảng, chính quyền nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

UBND các xã, thị trấn đã chỉ đạo lực lượng Công an, Quân sự thường xuyên tuần tra, kiểm tra tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

Nhìn chung tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững.

5.2. Tồn tại hạn chế

Một số xã công tác tuyên truyền, vận động chưa được chú trọng, dẫn đến người dân chưa nắm đầy đủ thông tin về cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu HĐND cần bầu theo quy định, nên vẫn còn xảy ra tình trạng có địa phương kết quả bước đầu còn thiếu đại biểu HĐND huyện, đại biểu HĐND cấp xã, vì vậy phải tiến hành bầu cử thêm.

6. Công tác giám sát, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo

6.1. Kết quả đạt được

* Trong 02 cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XIV, XV và bầu cử Đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2016-2021, 2021-2026, huyện Bình Sơn không có tiếp nhận và tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc bầu cử.

* Về giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến nhân sự trong cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2021- 2026 như sau:

- Đã tiếp nhận 09 đơn/06 vụ tố cáo liên quan đến nhân sự ứng cử đại biểu HĐND cấp xã, trong đó:

+ 03 đơn/02 vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

+ 06 đơn/04 vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn.

- Kết quả giải quyết 06 đơn/04 vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện:

(1): Đơn tố cáo ông Nguyễn Quang Huy, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Bình Thuận (Chủ tịch UBND xã nhiệm kỳ 2011 – 2016, 2016 – 2021), nhân sự ứng cử đại biểu HĐND xã Bình Thuận và ông Đỗ Văn Bình, công chức Địa chính – Xây dựng xã Bình Thuận, nhân sự ứng cử đại biểu HĐND xã Bình Thuận nhiệm kỳ 2021 – 2026 (02 đơn/01 vụ):

Chủ tịch UBND huyện đã ban hành Kết luận nội dung tố cáo số 47/KL-UBND ngày 28/6/2021 đối với ông Nguyễn Quang Huy, Phó bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Bình Thuận (Nguyên chủ tịch UBND xã nhiệm kỳ 2011-2016 và 2016-2021) và ông Đỗ Văn Bình, công chức Địa chính - Xây dựng xã Bình Thuận; theo đó, kết luận nội dung tố cáo sai.

(2): Đơn tố cáo UBND xã Bình Trung (nhiệm kỳ 2016 – 2021), liên quan trách nhiệm ông Trịnh Phú Định, Chủ tịch UBND xã Bình Trung, nhân sự ứng cử đại biểu HĐND xã nhiệm kỳ 2021 – 2026 (02 đơn/01 vụ)

Chủ tịch UBND huyện ban hành Kết luận nội dung tố cáo số 43/KL-UBND ngày 16/6/2021 đối với UBND xã Bình Trung; theo đó, kết luận nội dung tố cáo đúng và chỉ đạo xử lý khắc phục các hành vi vi phạm.

(3): Đơn nặc danh đề ngày 29/02/2021 tố cáo đối với ông Lê Văn Nguyên, Chủ tịch UBND xã Bình Châu, nhân sự ứng cử đại biểu HĐND xã, nhiệm kỳ 2021 – 2026 (01 đơn/01 vụ):

- Đơn tố cáo nặc danh, không có tên, địa chỉ của người tố cáo; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 6 và Điều 28 Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh, xét thấy Đơn đề ngày 29/02/2021 không đủ điều kiện xử lý và thuộc trường hợp xếp lưu đơn.

Tuy nhiên, để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước, UBND huyện đã chỉ đạo UBND xã Bình Châu báo cáo và cung cấp một số thông tin liên quan đến nội dung tố cáo nêu trên.

- UBND xã Bình Châu có Báo cáo số 58/BC-UBND ngày 13/4/2021, bước đầu cho thấy các nội dung tố cáo nêu trên là không có cơ sở. Đồng thời, đồng chí Lê Văn Nguyên mới được HĐND xã Bình Châu bầu giữ chức vụ Chủ tịch UBND xã từ tháng 12 năm 2020.

(4): Đơn nặc danh đề ngày 01/4/2021 tố cáo đối với ông Ngô Văn Vương, Chủ tịch UBND xã Bình Thuận và ông Tạ Văn Minh, Phó Chủ tịch UBND xã Bình Thuận, nhân sự ứng cử đại biểu HĐND xã, nhiệm kỳ 2021 – 2026 (01 đơn/01 vụ)

- Đơn tố cáo nặc danh, không có tên, địa chỉ của người tố cáo; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 6 và Điều 28 Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn

tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh, xét thấy Đơn đề ngày 01/4/2021 không đủ điều kiện xử lý và thuộc trường hợp xếp lưu đơn.

Tuy nhiên, để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước, UBND huyện đã chỉ đạo UBND xã Bình Thuận báo cáo và cung cấp một số thông tin liên quan đến nội dung tố cáo nêu trên.

* Ngoài ra, việc tiếp nhận đơn, thư liên quan đến **nhân sự** trong 02 cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2016-2021, 2021-2026 do Tiểu ban giải quyết khiếu nại, tố cáo báo cáo kết quả tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh liên quan đến công tác bầu cử và nhân sự ứng cử đại biểu Quốc hội thực hiện, tổng hợp.

6.2. Tồn tại hạn chế: Vẫn còn một số địa phương có phát sinh đơn thư liên quan đến nhân sự đại biểu HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026 (*Bình Thuận, Bình Trung và Bình Châu*) như nêu trên.

7. Kết quả bầu cử

7.1. Kết quả đạt được

Trong 2 cuộc bầu cử, công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp trên địa bàn huyện Bình Sơn diễn ra sôi nổi, an toàn và đảm bảo theo quy định của pháp luật. Kết quả bầu cử cơ bản đảm bảo đúng số lượng, thành phần theo cơ cấu. Các cơ quan, đơn vị, các tổ chức phụ trách công tác bầu cử trên địa bàn huyện theo chức năng được giao đã thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của Luật bầu cử.

Qua 2 cuộc bầu cử đã bầu được 03 đại biểu Quốc hội, 12 đại biểu HĐND tỉnh, 74 đại biểu HĐND huyện và 1.201 đại biểu HĐND cấp xã.

7.2. Tồn tại hạn chế

Qua 2 cuộc bầu cử, một số địa phương còn bầu khuyết đại biểu HĐND so với quy định đề ra.

8. Công tác bảo đảm các điều kiện, phương tiện vật chất kỹ thuật cho bầu cử

8.1. Kết quả đạt được

- *Về cơ sở, vật chất, kỹ thuật:* Hầu hết các cơ quan, đơn vị đều trang bị máy phô tô và máy vi tính đảm bảo phục vụ cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp.

UBND các xã, thị trấn đã chủ động, tích cực rà soát để trang bị cơ sở vật chất phục vụ công tác bầu cử như: đóng hòm phiếu, bảng niêm yết danh sách cử tri, danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp....; rà soát các con dấu đã mất, hỏng, không sử dụng để kịp thời cấp phát, triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- *Về kinh phí phục vụ bầu cử:* UBND huyện đã phân bổ kinh phí bầu cử đợt 1, đợt 2 và đợt 3 cho các cơ quan, đơn vị và Ủy ban bầu cử các xã, thị trấn

kịp thời, đúng quy định để thực hiện công tác phục vụ bầu cử đại biểu HĐND các cấp tại địa phương.

8.2. Tồn tại hạn chế

Nguồn kinh phí ở một số địa phương còn hạn chế, nên việc phân bổ mức chi hỗ trợ cho người làm công tác bầu cử ở cấp xã còn thấp, chưa tương xứng, động viên được tinh thần, trách nhiệm đối với người làm công tác bầu cử tại cơ sở.

9. Công tác thi đua, khen thưởng

9.1. Kết quả đạt được

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của cấp trên, sau khi kết thúc các cuộc bầu cử, UBND huyện đều hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn bình xét thi đua và khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ bầu cử trên địa bàn.

Qua 2 cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, UBND huyện đã kịp thời tổng kết công tác bầu cử và khen thưởng cho 25 tập thể và 65 cá nhân.

9.2. Tồn tại hạn chế:

Do nguồn kinh phí còn hạn chế nên một số đơn vị, địa phương chưa kịp thời khen thưởng để động viên tinh thần, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân phục vụ bầu cử.

II. Đánh giá chung, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

1. Đánh giá chung

Công chỉ chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy đảng, chính quyền, việc tổ chức quán triệt, triển khai các văn bản về bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu HĐND các cấp được triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả.

Công tác thông tin, tuyên truyền về cuộc bầu cử được tăng cường, qua đó đã tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong huyện nhận thức đầy đủ về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của cuộc bầu cử, nên nhân dân đã tích cực tham gia đi bầu đông đủ, đạt tỷ lệ cao.

Công tác chuẩn bị bầu cử nghiêm túc, chủ động, trách nhiệm, linh hoạt. Các nội dung chuẩn bị liên quan đến công tác bầu cử được địa phương triển khai theo kế hoạch đã đề ra và đúng quy định pháp luật. Trong quá trình tổ chức thực hiện, địa phương thường xuyên liên hệ, phối hợp chặt chẽ với ngành cấp trên để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Sau hội nghị hiệp thương lần 3, huyện và cấp xã đã lập được danh sách người được giới thiệu ứng cử cơ bản đảm bảo tiêu chí, tỷ lệ theo quy định; số dư số lượng người được giới thiệu ứng cử so với số lượng đại biểu được bầu tại các đơn vị bầu cử theo quy định. Trong hai Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 và 2021-2026 diễn ra trên địa bàn huyện dân chủ, an toàn và bầu đảm bảo số lượng được bầu, không có tình trạng khiếu nại, khiếu kiện xảy ra.

2. Nguyên nhân

- *Nguyên nhân của những kết quả đạt được*

Có được những kết quả trên chính là nhờ sự chỉ đạo xuyên suốt và toàn diện của cấp ủy Đảng, sự chỉ đạo điều hành của chính quyền và sự phối hợp chặt chẽ Mặt trận tổ quốc, các cấp, các ngành trong công tác tuyên truyền tạo sự nhận thức, tin tưởng thống nhất trong nhân dân.

- *Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế*

Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tham gia công tác bầu cử ở một số nơi chưa qua thực tiễn công tác bầu cử nên còn lúng túng trong quá trình triển khai thực hiện, đặc biệt một số nơi còn chủ quan, không nghiên cứu, cập nhật văn bản mới hướng dẫn về nghiệp vụ phương pháp thống kê kiểm đếm phiếu nên khi áp dụng thực tế phát sinh sai sót, phải kiểm đếm lại nhiều lần gây mất thời gian, ảnh hưởng đến tiến độ báo cáo kết quả bầu cử... Việc rà soát, lập danh sách cử tri chưa chặt chẽ, khoa học, ngay trong ngày bầu cử số liệu, danh sách cử tri vẫn còn biến động tăng, giảm; vẫn còn trường hợp cử tri đi bầu hộ, bầu thay.

Việc tuyên truyền, vận động bầu cử qua các trang mạng xã hội, do các quy định pháp luật chưa chặt chẽ nên còn nhiều vấn đề lúng túng phát sinh trong thực tiễn. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo chưa đầy đủ và chưa đúng thời gian theo quy định, gây khó khăn cho việc tiếp nhận và tổng hợp thông tin để báo cáo kịp thời cho lãnh đạo Ủy ban bầu cử tỉnh có hướng chỉ đạo giải quyết...

3. Bài học kinh nghiệm

Một là, tạo sự tin tưởng, đồng lòng của nhân dân, ý thức trách nhiệm của công dân, sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị vào công tác bầu cử là yếu tố quyết định, bảo đảm chắc chắn cho thành công của cuộc bầu cử, chuẩn bị bầu cử là yếu tố quan trọng hàng đầu bảo đảm thắng lợi của cuộc bầu cử.

Hai là, địa phương nào có sự chỉ đạo sát sao, thống nhất; các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng được phổ biến, quán triệt đầy đủ nơi đó công tác bầu cử được chuẩn bị chu đáo, triển khai đạt kết quả cao.

Ba là, có sự phân công, hợp tác tích cực, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức hữu quan trong công tác chỉ đạo chuẩn bị bầu cử tạo sự thống nhất, thông suốt từ Trung ương đến cơ sở trong việc tổ chức chuẩn bị và tiến hành cuộc bầu cử.

Bốn là, chỉ đạo, thực hiện việc thông tin, tuyên truyền mạnh mẽ, sâu rộng đến mọi người dân về bầu cử với nhiều hình thức đa dạng, thiết thực, nội dung phong phú trong từng giai đoạn chuẩn bị; việc bảo đảm sự công khai, minh bạch, dân chủ, công bằng, bình đẳng trong từng công việc chuẩn bị bầu cử; phát huy tốt vai trò của Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên trong việc vận động khuyến khích người dân, cử tri tham gia vào các bước trong quá trình bầu cử để tạo không khí sôi nổi, phấn khởi đối với cuộc bầu cử, nâng cao ý thức, trách nhiệm chính trị của công dân tham gia xây dựng bộ máy nhà nước, chính quyền các cấp.

Năm là, bảo đảm thực hiện tốt quy trình công tác nhân sự; bảo đảm phát huy dân chủ từ việc hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử, lấy ý kiến cử tri về người ứng cử, vận động bầu cử để lựa chọn được những ứng cử viên xứng đáng, đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn mà pháp luật đã quy định, đại diện cho ý chí nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân.

Sáu là, làm tốt công tác tập huấn nghiệp vụ bầu cử cho các tổ chức phụ trách bầu cử, nhất là các Tổ bầu cử; bảo đảm thành viên các tổ chức phụ trách bầu cử có tâm huyết, trách nhiệm, nắm vững luật pháp về bầu cử, thành thạo công việc, giữ vững nguyên tắc trong việc bỏ phiếu, việc kiểm phiếu.

Bảy là, chủ động nắm bắt tình hình, bám sát địa bàn cơ sở; chuẩn bị đầy đủ phương án, kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phối hợp chặt chẽ các lực lượng và sự ủng hộ của nhân dân để bảo đảm an toàn tuyệt đối cho cuộc bầu cử, xử lý kịp thời các tình huống xảy ra; giải quyết tốt các đơn, thư khiếu nại, tố cáo về công tác bầu cử và nhân sự ứng cử viên.

Tám là, thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo về tiến độ triển khai công tác bầu cử; thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời chỉ đạo, giải quyết những vướng mắc, khó khăn ở địa phương, cơ sở.

D. KIẾN NGHỊ

I. Hoàn thiện pháp luật về bầu cử

1. Những yêu cầu đặt ra trong việc hoàn thiện pháp luật về bầu cử

Việc vận động bầu cử hiện nay nội dung các quy định còn chung chung, nhất là về cách thức, trách nhiệm, thời gian, số lượng các cuộc tiếp xúc; chưa có tiêu chí đánh giá sự công bằng giữa các ứng cử viên và các chế tài xử lý vi phạm. Do vậy, cần nghiên cứu sửa đổi các quy định hiện hành theo hướng cụ thể hơn trong Luật bầu cử.

2. Kiến nghị các nội dung cụ thể cần sửa đổi, bổ sung trong Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân

Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân theo hướng quy định cụ thể, chú trọng các tiêu chuẩn về kiến thức chuyên môn, trình độ văn hóa, năng lực thực tiễn, kinh nghiệm công tác, bản lĩnh và điều kiện thực hiện nhiệm vụ đại biểu, về điều kiện ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Bên cạnh đó, cần bổ sung các quy định cụ thể, các điều kiện ứng cử, nhất là đối với người tự ứng cử để bảo đảm chặt chẽ về quy trình thực hiện, tránh tình trạng không đủ tiêu chuẩn vẫn đăng ký ứng cử, khó khăn cho các cơ quan có thẩm quyền trong hiệp thương, lựa chọn giới thiệu người ứng cử.

II. Về tổ chức thực hiện

Để thực hiện Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 ngày 25/6/2015, trong thời gian đến các cấp ủy, chính quyền cần tiếp tục phát huy bài kinh nghiệm đạt được trong tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ bầu cử qua 02 Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, XV

và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2016-2021, 2021-2026 trên địa bàn đảm bảo quy trình, trình tự thủ tục quy định.

Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức cho nhân dân và cử tri về quyền quyền chính trị của mình; chủ động tìm hiểu các quy định pháp luật về công tác bầu cử, các thông tin về danh sách cử tri, danh sách đại biểu ứng cử, tiểu sử tóm tắt các đại biểu ứng cử. Trong quá trình triển khai cuộc bầu cử, người dân cần có ý kiến đóng góp, kiến nghị kịp thời để các cơ quan xem xét khắc phục, đảm bảo tính “phổ thông”, “bình đẳng” của việc bầu cử. Tham gia tích cực vào việc bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, tuyệt đối không nhờ người khác gạch phiếu và bỏ phiếu hộ, cùng các thiết chế xã hội tăng cường giám sát việc bầu cử;

Các bước tiến hành công tác bầu cử cần nghiên cứu quy định chặt chẽ, cụ thể hơn sự tham gia sâu rộng và trực tiếp hơn của cử tri và nhân dân ngay từ bước lựa chọn, giới thiệu người ứng cử qua các bước hiệp thương, bảo đảm được các yêu cầu dân chủ, đúng luật, an toàn, tiết kiệm và ngày bầu cử thực sự là Ngày hội của toàn dân; là nơi để nhân dân gửi gắm mọi niềm tin, ủy thác cho đại biểu thay mình thực hiện quyền lực nhà nước.

Trên đây là Báo cáo Tổng kết thi hành Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân của huyện Bình Sơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tường Duy